

Số: 16/2022/QĐCNTTLH

B, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lương Minh Q và chị Nguyễn Thị Kim N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Ly hôn” đề ngày 07 tháng 02 năm 2022 của anh Lương Minh Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **Lương Minh Q**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp H, xã C2, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Minh Q và chị Nguyễn Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Minh Q đồng ý để chị Nguyễn Thị Kim N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lương Thiên A, sinh ngày 15/4/2020.

Anh Lương Minh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Kim N số tiền 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (28/02/2022) cho đến khi cháu Thiên A thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lương Minh Q không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Kim N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở Anh Lương Minh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T (Số 24 ngày 11/6/2020);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Hữu Lương**